

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày 29-3-2024

“Phiên tòa trực tuyến”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Nguyễn Văn Bình** và bà **Nguyễn Kim Liên**

- **Thư ký phiên tòa:** ông **Lê Hồng Sơn**, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà **Nguyễn Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà và phòng xét xử trực tuyến Công an huyện Hải Hà, Tòa án nhân dân huyện Hải Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công C** (không có tên gọi khác), sinh ngày 21 tháng 6 năm 1990, tại huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Khu phố Thành Phú, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công Tâm và bà Trịnh Thị Bảy; vợ: Lê Thị Thu Trang và 03 (ba) con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 27/01/2024, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Nguyễn Thị Hà.

- **Người chứng kiến:** Tô Hồng Phượng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 26/01/2024, do nhu cầu công việc nên Lê Công C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36A-848.55 đi từ Hải Phòng ra Móng Cái, khi đi qua phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh thì dừng nghỉ chân. Tại đây, tình cờ C gặp lại người đàn ông tên Ba (không rõ lai lịch, địa chỉ) có quen

biết từ trước. Do biết Ba là người từng sử dụng ma túy đá, bản thân C lúc đó cũng có nhu cầu sử dụng ma túy nên C nhờ Ba xem có chỗ nào bán thì mua giúp 500.000 đồng. Ba đồng ý rồi cầm tiền đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho C 01 túi nilon chứa ma túy đá. Sau khi nhận túi nilon C cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người rồi tiếp tục đi về hướng thành phố Móng Cái. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 27/01/2024, C đi đến khu vực thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh C tìm thuê phòng nghỉ. Khi đến khách sạn Hương Cảng thuê phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của C gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2,2x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M); 02 chiếc điện thoại di động, 01 xe ô tô biển kiểm soát 36A - 848.55 và 01 căn cước công dân của Lê Công C. C khai cất giấu ma túy đá để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 214/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh thể hiện: Mẫu vật ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,189 gam (không phải một tám chín gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Công C đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị Hà và người chứng kiến anh Tô Hồng Phương đều có lời khai thể hiện phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm chứng kiến việc cơ quan chức năng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng của Lê Công C đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSHH, ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố bị cáo Lê Công C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: bị cáo Lê Công C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt quả tang, ngày 27/01/2024.

**) Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.*

**) Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 214/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng bên trong gắn 01 sim số 0989.045.859; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu xanh, bên trong gắn sim số 0902.011.133 và 0335.967.674;

+ 01 (một) căn cước công dân số 038090004649 mang tên Lê Công C.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: bị cáo Lê Công C tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; đồng thời tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục không có ý kiến gì, Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: đánh giá nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; đồng thời trên cơ sở kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 10 phút ngày 27/01/2024, tại khách sạn Hương Cảng thuộc khu phố Ngô Quyền, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, Lê Công C có hành vi cất giấu trái phép 0,189 gam (không phải một tám chín gam) ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Lê Công C có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, vi phạm quy định do Bộ luật Hình sự điều chỉnh. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Công C đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, các chứng cứ buộc tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng nên quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà là có căn cứ pháp lý.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, đồng thời xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bản thân Lê Công C có nhận thức và hiểu biết nhất định về pháp luật, tuy nhiên, do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện nên bị cáo đã thực hiện hành vi pháp luật không cho phép, vì vậy cần xử lý tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng lao động tự do thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hà 0,14g gam ma túy loại Methamphetamine cùng vỏ bao gói trong niêm phong số 214/KL-KTHS theo đúng quy định của pháp luật. Đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu xanh, bên trong lắp 02 sim, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong lắp 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng, không vào việc phạm tội và 01 (một) căn cước công dân số 038090004649 mang tên Lê Công C là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Chung.

- Đối với 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu MG, màu đỏ, biển số 36A-848.55, xe cũ đã qua sử dụng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hà đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu. Xét thấy, chiếc xe không liên quan đến việc phạm tội, việc trả lại xe cơ bản là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Lê Công C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật về án phí.

[8]. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Liên quan trong vụ án có đối tượng bán ma túy cho Lê Công C tên là Ba (người Hải Phòng) do C quen biết trong thời gian làm việc tại Móng Cái nhưng C không có thông tin và số điện thoại cụ thể của Ba, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ do đó không đủ căn cứ để làm rõ nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: bị cáo **Lê Công C** (*không có tên gọi khác*)

Phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Công C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2024.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 214/KL-KTHS ngày 01/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

2. Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong gắn sim số 0989.045.859; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu xanh, bên trong gắn sim số 0902.011.133 và 0335.967.674, đều đã cũ;

- 01 (một) căn cước công dân số 038090004649 mang tên Lê Công C.

(Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh).

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Công C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện Hải Hà;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Hải Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Dương Thị Thu Hà